TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỦA CHÙA** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2023/HS-ST
Ngày 28-9-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn
Các Hội thẩm nhân dân: ông Thào A Chinh và bà Ngải Chí Phồng
- Thư ký phiên tòa: bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 48/2023/TLST-HS ngày 14/9/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2023/QĐXXST-HS ngày 15/9/2023 đối với bị cáo:
Họ và tên: **Giàng A S** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 15 tháng 3 năm 1963 tại huyện T, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký thường trú và nơi cư trú: thôn P, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/10; con ông: Giàng Phái D (Đã chết); Con bà: Sùng Thị V (Đã chết); Vợ: Sùng Thị C, sinh năm 1962; Bị cáo có 06 con; Tiền án: không, Tiền sự: không. Chức vụ đảng, chính quyền: không; Nhân thân: Bị cáo nghiện chất ma túy, chưa bị xử phạt hành chính, năm 2013 bị TAND tỉnh Điện Biên xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 17/2013/HSPT ngày 14/01/2013 (bị cáo đã chấp hành xong bản án và đã được xóa án tích). Tạm giữ từ ngày 26/6/2023 đến ngày 05/7/2023, Tạm giam từ ngày 05/7/2023 đến ngày 10/7/2023, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh từ ngày 10/7/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người làm chứng: Giàng A L, sinh ngày 01/01/1965; trú tại: thôn P, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 00 giờ 45 phút, ngày 26/6/2023 tổ công tác của Đội CSĐT – Công an huyện T phối hợp với tổ công tác kế hoạch 1039 và Công an xã X làm nhiệm vụ tại thôn P, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang

Giàng A S, sinh năm 1963, trú tại thôn P, xã X, huyện T, tỉnh Điện Biên về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện, thu giữ trên mặt bàn trước mặt Giàng A S đang ngồi 01 (Một) cục heroine và phát hiện, thu giữ tại giường ngủ cạnh vị trí Giàng A S đang ngồi 01 (Một) viên và các cục nhỏ Methamphetamine. Tổ công tác đã mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng A S, đồng thời niêm phong tại chỗ số ma tuý trên của Giàng A S theo quy định. Quá trình điều tra bị cáo khai nhận:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 25/6/2023 bị cáo Giàng A S đi nhờ xe máy ra thị trấn T, mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến thị trấn T bị cáo đi bộ vào tổ dân phố Q, thị trấn T, tại đây bị cáo có gặp một người đàn ông, không biết tên, địa chỉ của người này, bị cáo hỏi và nhờ người này đi mua ma túy giúp, bị cáo đưa cho người này số tiền 70.000 đồng, người này nhận tiền và 10 phút sau người này quay lại đưa cho bị cáo 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong có 01 cục heroine, 01 viên hồng phiến và các cục vụn màu hồng. Mua được ma túy bị cáo đi bộ ra trung tâm thị trấn T và đi nhờ xe máy về nhà.

Khi về đến nhà bị cáo cất giấu gói ma túy ở đầu giường ngủ của mình, đến khoảng 00 giờ 45 phút ngày 26/6/2023 bị cáo lấy gói ma túy ra, khi bị cáo đang chuẩn bị sử dụng thì tổ công tác công an huyện đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang đối với bị cáo, đồng thời niêm phong số ma tuý trên của bị cáo.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cục chất bột màu trắng, 01 viên nén màu hồng một mặt có chữ WY và các cục màu hồng.

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 26/6/2023, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định cục chất bột màu trắng thu giữ của Bị cáo có khối lượng 0,0241 gam, 01 viên màu hồng và các cục nhỏ màu hồng có khối lượng 0,1514 gam.

Kết luận giám định số 1086/KL-PC09 ngày 05/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Giàng A S gồm 0,0241 gam cục chất bột màu trắng; 0,1514 gam mẫu các viên nén màu hồng. Mẫu cục chất bột màu trắng thu giữ là chất ma túy: Loại Heroine; Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ là chất ma túy: loại Methamphetamine.

Cáo trạng số 34/CT-VKSHTC ngày 13 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Giàng A S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";* Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại, 01 mảnh nilon và vỏ niêm phong cũ và đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Tại phiên tòa vắng mặt người làm chứng Giàng A L, xét người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và sự vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép chất ma túy trong nhà và khi Bị cáo lấy ra sử dụng đã bị Công an phát hiện bắt giữ. Lời khai của Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản xác định khối lượng và bản Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận, ngày 25/6/2023 bị cáo đã một mình mua được 01 gói ma túy gồm Heroine và Methamphetamine trị giá 70.000 đồng tại tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện T, sau đó bị cáo cất giấu trong nhà, đến 00 giờ 45 phút ngày 26/6/2023 Bị cáo lấy ma túy ra để sử dụng đã bị Công an huyện T phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý mua 02 chất ma túy có tổng khối lượng 0,1755 gam (gồm 0,0241 gam Heroine và 0,1514 gam Methamphetamine) để cất giấu trái phép với mục đích để sử dụng, hành vi của bị cáo đã phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo có bố vợ là ông Sùng Là Màng được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba (số 819-KT/HĐNN ngày 30/12/1985), bị cáo bị tai biến nhẹ (1/2 người bên trái giảm vận động- theo phiếu khám sức khỏe BL11) nên Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện chất ma túy, năm 2013 bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 04 năm 06 tháng tù về các tội mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trữ trái phép chất ma túy tại bản án số 17/2013/HSPT ngày 14/01/2013, bị cáo đã chấp hành xong và đã được xóa án tích.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản gì giá trị; bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về các vấn đề có liên quan:

Đối với người đàn ông mua hộ ma túy cho bị cáo, quá trình Điều tra và tại phiên tòa không xác định được, nên HĐXX không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[6] Về vật chứng của vụ án:

Số ma túy còn lại 0,0553 gam Methamphetamine là vật cấm tàng trữ, 01 mảnh nilon, vỏ niêm phong là vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nên cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo điểm đ khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự

1. Tuyên bố: Bị cáo Giàng A S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Giàng A S 01 (một) năm tù. Khấu trừ cho Bị cáo 15 ngày tạm giữ, tạm giam, Bị cáo còn phải chấp hành 11 (mười một) tháng 15 (mười lăm) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại có khối lượng 0,0553 gam Methamphetamine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ niêm phong.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện, Tòa án nhân dân huyện và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/9/2023).

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện T
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, HSTHA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Anh Tuấn